

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-PT-CTN
Ngày 28 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Th1 phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tông

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tân

Bà Phan Thị Mai Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Lê Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 17/2020/TLPT-HS-CTN ngày 24 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P do có kháng cáo của ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị Đ (là người đại diện hợp pháp của 02 bị cáo) đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 110/2020/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn H, tên gọi khác: Công, sinh ngày 01/01/2004 tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp LH B, xã TX, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1982; vợ, con: Không có; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/9/2020 cho đến nay (có mặt).

2. Nguyễn Văn P, sinh ngày 01/01/2005 tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp LH B, xã TX, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm

1982; vợ, con: Không có; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/9/2020 cho đến nay (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P:*

Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1980; Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1982; Cùng địa chỉ: Ấp LH B, xã TX, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang; tạm trú: Ấp Phước Đức B, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo H:* Bà Nguyễn Thị Sơn Trang – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung Tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo P:* Ông Trần Minh Tuấn – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung Tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn Thi, sinh năm 1995; nơi cư trú: Ấp Cây Xoài, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

Các bị cáo không có kháng cáo, kháng nghị nhưng có xem xét:

1. Lê Văn Th, tên gọi khác: Queo; sinh năm 1997, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp XD, xã TP, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1976; vợ, con: Không có; tiền án: Không có.

Tiền sự: Quyết định số 180 ngày 08/01/2020, bị Công an xã Thanh Phước xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Nguyễn Văn L, tên gọi khác: không có, sinh năm 1987, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ô2/131, khu phố TH, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1952; vợ: Hồ Thị Thúy K, sinh năm 1989 (đã ly hôn), con: Có 01 người sinh năm 2010.

- Tiền án:

+ Bản án số 08 ngày 18/02/2013 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Bản án số 13 ngày 02/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tiền sự:

+ Quyết định số 696 ngày 02/01/2020 của Công an huyện Gò Dầu, xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi chiếm giữ trái phép tài sản của người khác.

+ Quyết định số 671 ngày 22/02/2020 của Công an thị trấn Gò Dầu, xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Quyết định số 113 ngày 20/3/2020 của Công an huyện Gò Dầu, xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

3. Nguyễn Hoàng Th1, sinh năm 1991, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ô4/252, khu phố TB, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1965; vợ, con: Không có; tiền án: không có.

Tiền sự: Quyết định số 14 ngày 16/01/2020 của Công an huyện Gò Dầu, xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 09/5/2020, Nguyễn Văn Thi và Võ Th1 Tân tổ chức uống bia tại nhà của Thi tại ấp Cây Xoài, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Khi nhìn thấy các bị cáo Lê Văn Th, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P đi bộ ngang qua, Tân nói lớn “đi nhanh đi” nhưng các bị cáo Th, Pg, H không trả lời. Khoảng 15 phút sau, Thi rủ Tân đuổi theo chặn đánh dẫn mặt các bị cáo Th, P, H; Thi điều khiển xe hiệu Honda Sonic biển số 70F1-680.71 của Thi chở Tân chạy khoảng 01 km thì đuổi kịp. Thi ngồi trên xe, dùng tay đâm vào mặt của bị cáo P 01 cái, còn Tân dùng tay đánh trúng vai của bị cáo Th 01 cái. Thi và Tân xuống xe xông đến xô xát với các bị cáo H và P thì bị cáo Th rút dao tự chế mang theo trong người ra (dao cán dài 20 cm, lưỡi dao dài 50 cm). Thi và Tân bỏ chạy bộ xuống khu vực đồng ruộng. Các bị cáo H và P, mỗi bị cáo cầm 01 cái nón bảo hiểm cùng với bị cáo Th đuổi theo đánh Thi và Tân nhưng không được nên quay lại.

Khi quay lại, bị cáo Th rủ bị cáo P, bị cáo H cùng nhau lấy xe mô tô biển số 70F1-680.71 của Thi đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì tất cả đồng ý. Bị cáo Th điều khiển xe mô tô biển số 70F1-680.71 chở các bị cáo H, P đến nhà của bị cáo Nguyễn Hoàng Th thuộc khu phố Thanh Bình C, thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, gặp bị cáo Th1 và bị cáo Nguyễn Văn L. Tại đây, bị cáo Thanh kể lại toàn bộ sự việc đuổi đánh, lấy xe biển số 70F1-680.71 của Thi cho các bị cáo Th1 và L nghe, đồng thời nhờ tìm chỗ bán xe thì các bị cáo Th1, L đồng ý. Bị cáo Th1 điều khiển xe mô tô biển số 70F1-680.71 chở các bị cáo Thanh và P, bị cáo L dùng xe cá nhân chở bị cáo H cùng nhau đến khu vực xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tìm chỗ bán xe. Khi đến khu vực cầu Quang thuộc thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, bị cáo L biết tin Công an huyện Gò Dầu đã truy bắt đối tượng cướp xe nên kêu tất cả quay về, đồng thời, bị cáo L đem xe mô tô biển số 70F1-680.71 đến Công an xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu giao nộp.

Quá trình điều tra, tất cả các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 20/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gò Dầu kết luận: Xe mô tô hiệu Honda Sonic biển số 70F1-680.71 trị giá 48.300.000 đồng.

Tại các bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 3013, 3014 ngày 17/6/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Xác định tại thời điểm giám định (Tháng 6/2020), bị cáo Nguyễn Văn P có độ tuổi 16 năm 03 tháng đến 16 năm 09 tháng, bị cáo Nguyễn Văn H có độ tuổi từ 16 năm 09 tháng đến 17 năm 03 tháng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 110/2020/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm o Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th (Queo) phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Th (Queo) 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 5 năm 2020.

2. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 91, 101, 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H (Công), Nguyễn Văn P phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H (Công) 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 9 năm 2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 9 năm 2020.

3. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 323; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 9 năm 2020.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Th phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 9 năm 2020.

5. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 27/11/2020, ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị Đ giữ nguyên kháng cáo.

- Kiểm sát viên: Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Ghi nhận ý kiến của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo H, bà Nguyễn Thị Sơn Trang trình bày: Mức án cấp sơ thẩm xử phạt là quá nghiêm khắc; bị cáo dùng vũ lực là để tự vệ bản thân, bị hại có hành vi trái pháp luật trước dẫn đến bị cáo có hành vi lấy tài sản. Bị hại đã thấy lỗi của mình nên xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo H đã Th1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải; dưới 18 tuổi nên nhận thức pháp luật có hạn chế, dễ bị lôi kéo, rủ rê; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; cấp sơ thẩm chưa xét tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo P, ông Trần Minh Tuấn trình bày: Cấp sơ thẩm xử phạt 03 năm tù là nghiêm khắc, bị cáo dùng vũ lực nhằm chống trả bị hại, việc chiếm đoạt xe xảy ra sau khi dùng vũ lực chống trả; bị hại biết mình có sai trái nên xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt để sớm đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị Đ giữ nguyên kháng cáo, không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới. Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2] Nội dung vụ án:

Vào khoảng 21 giờ ngày 09/5/2020, tại khu vực ấp Cây Xoài, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, anh Nguyễn Văn Thi và anh Võ Thành Tâ có hành vi sử dụng xe mô tô hiệu Honda Sonic, biển số 70F1-680.71 đuổi theo, đánh các bị cáo Lê Văn Th, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P. Trong lúc đánh nhau, bị cáo Th rút con dao tự chế dài 70 cm (cán dài 20 cm, lưỡi dao dài 50 cm) trong người ra nên Thi và Tâ bỏ chạy, Thi để lại chiếc xe mô tô biển số 70F1-680.71. Bị cáo Th rủ các bị cáo H, P lấy

xe của Thi đem bán, lấy tiền tiêu xài thì bị cáo H, P đồng ý. Các bị cáo dùng xe trên chạy đến nhà của bị cáo Nguyễn Hoàng Th1 thuộc khu phố Thanh Bình C, thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, gặp Th1 và bị cáo Nguyễn Văn L.

Tại nhà của bị cáo Th1, bị cáo Th có kể lại toàn bộ sự việc cho bị cáo Th1, bị cáo L biết về việc đánh nhau với Thi, Tâ và nhờ tìm chỗ bán xe vừa lấy được thì bị cáo Th1 và L đồng ý. Các bị cáo thống nhất chạy xe đến khu vực tỉnh Long An để bán, khi đi đến cầu Quang thuộc thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, bị cáo L biết tin Công an huyện Gò Dầu đang truy bắt đối tượng cướp xe mô tô biển số 70F1-680.71 nên bị cáo L kêu tất cả quay về, đồng thời bị cáo L đem xe mô tô biển số 70F1-680.71 đến Công an xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu giao nộp.

Các bị cáo Lê Văn Th, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P bị Nguyễn Văn Thi, Võ Thành Tâ đánh trước nhưng trong khi đánh nhau, các bị cáo sử dụng dao tự chế, nón bảo hiểm là hung khí nguy hiểm để đánh trả lại nên Thi, Tâ bỏ chạy. Ngay sau khi Thi, Tâ bỏ chạy, các bị cáo Lê Văn Th, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P đã chiếm đoạt xe mô tô biển số 70F1-680.71 của anh Thi mục đích đem đi bán lấy tiền tiêu xài nên các bị cáo phạm tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Hoàng Th biết rõ xe mô tô biển số 70F1-680.71 do Thanh, H, P chiếm đoạt của người khác nhưng chấp nhận đem xe đi bán. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Hoàng Th thực hiện có dấu hiệu của tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[3] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị Đ xin giảm nhẹ hình phạt cho 02 bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P, thấy rằng:

Trong vụ án, bị hại Nguyễn Văn Thi và anh Võ Th1 Tâ có lỗi vì đã thực hiện hành vi trái pháp luật, đuổi theo để đánh các bị cáo, là nguyên nhân tạo điều kiện dẫn đến các bị cáo Th, H, P phạm tội; không có hành vi "côn đồ" của bị hại (không có mâu thuẫn gì nhưng đuổi theo đánh người khác) thì hoàn toàn không xảy ra vụ án "Cướp tài sản". Mặt khác, tài sản các bị cáo Th, P, H chiếm đoạt được đem trả lại cho bị hại, khắc phục được hậu quả; các bị cáo Th1 khẩn khai báo; ăn năn hối cải; tại phiên tòa sơ thẩm bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt cho các bị cáo Th, H, P.

Mặt khác, khi phạm tội bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P dưới 18 tuổi (tại thời điểm tháng 6/2020, bị cáo P có độ tuổi 16 năm 03 tháng đến 16 năm 09 tháng, bị cáo H có độ tuổi từ 16 năm 09 tháng đến 17 năm 03 tháng) nên dễ nghe theo rủ rê, lôi kéo của người khác nên cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị Đ, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P; đồng thời cấp phúc thẩm có xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo Lê Văn Th.

[4] Xét hành vi tiêu thụ tài sản: Bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Hoàng Th1 biết rõ xe mô tô biển số 70F1-680.71 do Th, H, P chiếm đoạt của người khác nhưng chấp nhận đem xe đi tiêu thụ nhưng trên đường đi đem xe đi bán, Nguyễn Văn L biết được xe mô tô do Thanh, H, P chiếm đoạt là hành vi "Cướp tài sản" đang bị Công an huyện Gò Dầu truy tìm thì L kêu tất cả dừng việc đem xe đi bán. Khi đó, bị cáo Th1 đang giữ xe mô tô biển số 70F1-680.71 và các bị cáo khác đồng thuận giao xe mô tô cho bị cáo L, bị cáo L đem ngay xe mô tô giao nộp cho Công an xã Phước Thạnh, huyện Gò Dầu vào lúc 23 giờ 30 phút cùng ngày 09/5/2020.

Các bị cáo đồng thuận việc đem xe mô tô biển số 70F1-680.71 giao nộp là tự nguyện, không có ai ép buộc, không có gì ngăn cản không cho đem đi tiêu thụ, các bị cáo dứt khoát không tiếp tục thực hiện tội phạm đến cùng nên thuộc trường hợp "Tự ý nửa chừng nửa chừng chấm dứt việc phạm tội" được quy định tại Điều 16 của Bộ luật Hình sự. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Hoàng Th1 được miễn trách nhiệm hình sự.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa Bản án sơ thẩm số 110/2020/HS-ST ngày 17/11/2020 của Toà án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Lê Văn Th, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn P.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo Lê Văn Th (Queo) 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2020.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo Nguyễn Văn H (Công) 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2020.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo Nguyễn Văn P 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2020.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa Bản án sơ thẩm số 110/2020/HS-ST ngày 17/11/2020 của Toà án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Hoàng Th1.

- Áp dụng Điều 16 của Bộ luật Hình sự.

Miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn L.

Miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Hoàng Th1.

3. Về án phí: Các bị cáo không pH chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng KTNV TAND tỉnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cụcTHA dân sự huyện;
- Công an cấp xã (nơi cư trú của bị cáo);
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tông